

Phụ lục I
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ LĨNH VỰC CÔNG THƯƠNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /9/2024
của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang)

PHẦN I: DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (CẤP TỈNH)

STT	Tên thủ tục hành chính nội bộ	Lĩnh vực	Cơ quan giải quyết
1	Ban hành Kế hoạch phát triển chợ	Quản lý chợ	UBND tỉnh
2	Ban hành Nội quy chợ mẫu	Quản lý chợ	UBND tỉnh
3	Quyết định giao tài sản kết cấu hạ tầng chợ thuộc phạm vi quản lý của UBND cấp tỉnh	Quản lý chợ	UBND tỉnh
4	Phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ do cấp tỉnh quản lý	Quản lý chợ	UBND tỉnh
5	Phê duyệt Đề án chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ	Quản lý chợ	UBND tỉnh
6	Phê duyệt Đề án chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ (đối với tài sản kết cấu hạ tầng chợ liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia)	Quản lý chợ	UBND tỉnh
7	Quyết định việc thu hồi đối với tài sản kết cấu hạ tầng chợ do cấp tỉnh quản lý.	Quản lý chợ	UBND tỉnh
8	Quyết định điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng chợ	Quản lý chợ	UBND tỉnh
9	Quyết định việc thanh lý đối với tài sản kết cấu hạ tầng chợ do cấp tỉnh quản lý.	Quản lý chợ	UBND tỉnh
10	Quyết định xử lý đối với tài sản kết cấu hạ tầng chợ do cấp tỉnh quản lý	Quản lý chợ	UBND tỉnh

PHẦN II: NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Kế hoạch phát triển chợ

1.1. Trình tự thực hiện:

- UBND huyện, thị xã, thành phố báo cáo, đề xuất kế hoạch phát triển chợ (đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp chợ; kêu gọi thu hút đầu tư phát triển hệ thống chợ trên địa bàn) của địa phương theo năm/giai đoạn, gửi về Sở Công Thương.

- Sở Công Thương căn cứ Quy hoạch tỉnh, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh, các quy hoạch khác có liên quan và đề xuất Kế hoạch phát triển chợ của UBND huyện, thị xã, thành phố, tham mưu xây dựng dự thảo Kế hoạch phát triển chợ, nội dung Kế hoạch theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05/6/2024 của Chính phủ trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.

1.2. Cách thức thực hiện: Thông qua phần mềm Hệ thống quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp.

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) *Thành phần hồ sơ:* Không quy định.

b) *Số bộ hồ sơ:* Không quy định.

1.4. Thời hạn giải quyết: Không quy định.

1.5. Đối tượng thực hiện TTHC: Sở Công Thương Bắc Giang.

1.6. Cơ quan giải quyết TTHC: UBND tỉnh Bắc Giang.

1.7. Kết quả thực hiện TTHC: Kế hoạch phát triển chợ.

1.8. Phí, lệ phí: Không quy định.

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định.

1.10. Yêu cầu, điều kiện: Nội dung Kế hoạch đảm bảo theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05/6/2024 của Chính phủ; phù hợp Quy hoạch tỉnh; kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, nhu cầu của các địa phương và các văn bản có liên quan.

1.11. Căn cứ pháp lý:

- Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05/6/2024 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ;

- Quyết định số 23/2022/QĐ-UBND ngày 27/7/2022 của UBND tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Công Thương tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 15/2024/QĐ-UBND ngày 31/7/2024 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Công Thương tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 23/2022/QĐ-UBND ngày 27/7/2022 của UBND tỉnh Bắc Giang;

- Văn bản số 5990/VPCP-KSTT ngày 22/8/2024 của Văn phòng Chính phủ về việc công bố, rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ.

2. Ban hành Nội quy chợ mẫu

2.1. Trình tự thực hiện

Sở Công Thương căn cứ Quy định tại Điều 10 Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05/6/2024 của Chính phủ xây dựng dự thảo Nội quy chợ mẫu, xin ý kiến các sở, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan và tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét, ban hành.

2.2. Cách thức thực hiện: Thông qua phần mềm Hệ thống quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp.

2.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) *Thành phần hồ sơ:* Không quy định.

b) *Số bộ hồ sơ:* Không quy định.

2.4. Thời hạn giải quyết: Không quy định.

2.5. Đối tượng thực hiện TTHC: Sở Công Thương Bắc Giang.

2.6. Cơ quan giải quyết TTHC: UBND tỉnh Bắc Giang.

2.7. Kết quả thực hiện TTHC: Quyết định ban hành Nội quy chợ mẫu.

2.8. Phí, lệ phí: Không quy định.

2.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định.

2.10. Yêu cầu, điều kiện: Nội quy chợ đảm bảo theo quy định tại khoản 1 Điều 10 Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05/6/2024 của Chính phủ và các văn bản có liên quan.

2.11. Căn cứ pháp lý

- Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05/6/2024 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ;

- Quyết định số 23/2022/QĐ-UBND ngày 27/7/2022 của UBND tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Công Thương tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 15/2024/QĐ-UBND ngày 31/7/2024 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Công Thương tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 23/2022/QĐ-UBND ngày 27/7/2022 của UBND tỉnh Bắc Giang;

- Văn bản số 5990/VPCP-KSTT ngày 22/8/2024 của Văn phòng Chính phủ về việc công bố, rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ.

3. Quyết định giao tài sản kết cấu hạ tầng chợ thuộc phạm vi quản lý của UBND cấp tỉnh

3.1. Trình tự thực hiện:

- Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan của địa phương xem xét hồ sơ về tài sản kết cấu hạ tầng chợ (*được đầu tư xây dựng mới hoặc tài sản kết cấu hạ tầng chợ được xác lập quyền sở hữu toàn dân theo quy định tại Điều 106 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công*) và dự thảo văn bản trình UBND tỉnh.

- UBND tỉnh xem xét, quyết định giao tài sản.

3.2. Cách thức thực hiện: Thông qua phần mềm Hệ thống Một cửa điện tử liên thông.

3.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) *Thành phần hồ sơ:* Không quy định.

b) *Số bộ hồ sơ:* Không quy định.

3.4. Thời hạn giải quyết:

- Thời gian giải quyết của cơ quan chuyên môn về tài sản kết cấu hạ tầng chợ cấp tỉnh: 60 ngày.

- Thời gian giải quyết của UBND tỉnh: Không quy định.

3.5. Đối tượng thực hiện TTHC: Sở Công Thương Bắc Giang.

3.6. Cơ quan giải quyết TTHC: UBND tỉnh Bắc Giang.

3.7. Kết quả thực hiện TTHC: Quyết định giao tài sản.

3.8. Phí, lệ phí: Không quy định.

3.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định.

3.10. Yêu cầu, điều kiện: Tài sản kết cấu hạ tầng chợ được bàn giao phải do nhà nước đầu tư, quản lý.

3.11. Căn cứ pháp lý:

- Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05/6/2024 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ;

- Văn bản số 5990/VPCP-KSTT ngày 22/8/2024 của Văn phòng Chính phủ về việc công bố, rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ.

4. Phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ do cấp tỉnh quản lý

4.1. Trình tự thực hiện:

Đối tượng được giao quản lý tài sản lập Đề án cho thuê quyền khai thác tài sản và có văn bản gửi cơ quan chuyên môn về tài sản kết cấu hạ tầng chợ (*trong trường hợp đối tượng được giao quản lý tài sản không phải là cơ quan chuyên môn về tài sản kết cấu hạ tầng chợ*).

Cơ quan chuyên môn về tài sản kết cấu hạ tầng chợ cấp tỉnh chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan thẩm định Đề án, trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.

4.2. Cách thức thực hiện: Thông qua phần mềm Hệ thống quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp.

4.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) *Thành phần hồ sơ:* Không quy định.

b) *Số bộ hồ sơ:* Không quy định.

4.4. Thời hạn giải quyết:

- Thời gian giải quyết của cơ quan chuyên môn về tài sản kết cấu hạ tầng chợ cấp tỉnh: 45 ngày.

- Thời gian giải quyết của UBND tỉnh: Không quy định.

4.5. Đối tượng thực hiện TTHC: Cơ quan chuyên môn về tài sản kết cấu hạ tầng chợ cấp tỉnh.

4.6. Cơ quan giải quyết TTHC: UBND tỉnh Bắc Giang.

4.7. Kết quả thực hiện TTHC: Quyết định Phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ.

4.8. Phí, lệ phí: Không quy định.

4.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đề án cho thuê quyền khai thác tài sản theo mẫu số 04A Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05/6/2024 của Chính phủ.

4.10. Yêu cầu, điều kiện: Việc cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ được áp dụng đối với tài sản kết cấu hạ tầng chợ hiện có (không gắn với việc đầu tư nâng cấp, mở rộng theo dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt). Việc cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ áp dụng đối với tài sản giao cho cơ quan chuyên môn về tài sản kết cấu hạ tầng chợ, đơn vị sự nghiệp công lập, UBND cấp xã quản lý, không áp dụng đối với tài sản giao cho doanh nghiệp quản lý.

4.11. Căn cứ pháp lý:

- Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05/6/2024 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ;

- Văn bản số 5990/VPCP-KSTT ngày 22/8/2024 của Văn phòng Chính phủ về việc công bố, rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ.

5. Phê duyệt Đề án chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ

5.1. Trình tự thực hiện

- Đối tượng được giao quản lý tài sản lập Đề án chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản và có văn bản gửi cơ quan chuyên môn về tài sản kết cấu hạ tầng chợ cấp tỉnh (*trong trường hợp đối tượng được giao quản lý tài sản không phải là cơ quan chuyên môn về tài sản kết cấu hạ tầng chợ*). Trường hợp tài sản kết cấu hạ tầng chợ được giao cho cơ quan, đơn vị cấp huyện quản lý thì cơ quan, đơn vị được giao quản lý tài sản lập Đề án, báo cáo UBND cấp huyện có văn bản gửi cơ quan chuyên môn về tài sản kết cấu hạ tầng chợ cấp tỉnh;

- Cơ quan chuyên môn về tài sản kết cấu hạ tầng chợ cấp tỉnh chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan thẩm định Đề án, trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.

5.2. Cách thức thực hiện: Thông qua phần mềm Hệ thống quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp.

5.3. Thành phần, số lượng hồ sơ

a) *Thành phần hồ sơ:* Không quy định.

b) *Số bộ hồ sơ:* Không quy định.

5.4. Thời hạn giải quyết:

- Thời gian giải quyết của cơ quan chuyên môn về tài sản kết cấu hạ tầng chợ cấp tỉnh: 45 ngày.

- Thời gian giải quyết của UBND tỉnh: Không quy định.

5.5. Đối tượng thực hiện TTHC: Cơ quan chuyên môn về tài sản kết cấu hạ tầng chợ cấp tỉnh.

5.6. Cơ quan giải quyết TTHC: UBND tỉnh Bắc Giang.

5.7. Kết quả thực hiện TTHC: Quyết định Phê duyệt Đề án chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản.

5.8. Phí, lệ phí: Không quy định.

5.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đề án chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản theo Mẫu số 04B Phụ lục I Nghị định 60/2024/NĐ-CP ngày 05/6/2024 của Chính phủ.

5.10. Yêu cầu, điều kiện: Việc chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ được áp dụng đối với tài sản kết cấu hạ tầng chợ hiện có gắn với việc đầu tư nâng cấp, mở rộng theo dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Việc chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ chỉ áp dụng đối với tài sản giao cho cơ quan chuyên môn về tài sản kết cấu hạ tầng chợ, đơn vị sự nghiệp công lập quản lý, không áp dụng đối với tài sản giao cho doanh nghiệp quản lý.

5.11. Căn cứ pháp lý

- Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05/6/2024 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ;

- Văn bản số 5990/VPCP-KSTT ngày 22/8/2024 của Văn phòng Chính phủ về việc công bố, rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ.

6. Phê duyệt Đề án chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ (đối với tài sản kết cấu hạ tầng chợ liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia)

6.1. Trình tự thực hiện:

- Đối tượng được giao quản lý tài sản lập Đề án chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản và có văn bản gửi cơ quan chuyên môn về tài sản kết cấu hạ tầng chợ cấp tỉnh (*trong trường hợp đối tượng được giao quản lý tài sản không phải là cơ quan chuyên môn về tài sản kết cấu hạ tầng chợ*). Trường hợp tài sản kết cấu hạ tầng chợ được giao cho cơ quan, đơn vị cấp huyện quản lý thì cơ quan, đơn vị được giao quản lý tài sản lập Đề án, báo cáo UBND huyện có văn bản gửi cơ quan chuyên môn về tài sản kết cấu hạ tầng chợ cấp tỉnh;

- Cơ quan chuyên môn về tài sản kết cấu hạ tầng chợ cấp tỉnh chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan thẩm định Đề án, trình UBND tỉnh xem xét. UBND tỉnh lấy ý kiến của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng và các bộ, ngành liên quan, trên cơ sở đó báo cáo Thủ tướng Chính phủ chấp thuận về chủ trương trước khi phê duyệt Đề án theo thẩm quyền.

6.2. Cách thức thực hiện: Thông qua phần mềm Hệ thống quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp.

6.3. Thành phần, số lượng hồ sơ

a) *Thành phần hồ sơ:* Không quy định.

b) *Số bộ hồ sơ:* Không quy định.

6.4. Thời hạn giải quyết:

- Thời gian giải quyết của cơ quan chuyên môn về tài sản kết cấu hạ tầng chợ cấp tỉnh: 45 ngày.

- Thời gian giải quyết của UBND tỉnh: Không quy định.

6.5. Đối tượng thực hiện TTHC: Cơ quan chuyên môn về tài sản kết cấu hạ tầng chợ cấp tỉnh.

6.6. Cơ quan giải quyết TTHC: UBND tỉnh Bắc Giang.

6.7. Kết quả thực hiện TTHC: Quyết định Phê duyệt Đề án chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản.

6.8. Phí, lệ phí: Không quy định.

6.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đề án chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản theo Mẫu số 04B Phụ lục I Nghị định 60/2024/NĐ-CP ngày 05/6/2024 của Chính phủ.

6.10. Yêu cầu, điều kiện: Việc chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ được áp dụng đối với tài sản kết cấu hạ tầng chợ hiện có gắn với việc đầu tư nâng cấp, mở rộng theo dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Việc chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ chỉ áp dụng đối với tài sản giao cho cơ quan chuyên môn về tài sản

kết cấu hạ tầng chợ, đơn vị sự nghiệp công lập quản lý, không áp dụng đối với tài sản giao cho doanh nghiệp quản lý.

6.11. Căn cứ pháp lý

- Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05/6/2024 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ;

- Văn bản số 5990/VPCP-KSTT ngày 22/8/2024 của Văn phòng Chính phủ về việc công bố, rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ.

7. Quyết định việc thu hồi đối với tài sản kết cấu hạ tầng chợ do cấp tỉnh quản lý.

7.1. Trình tự thực hiện:

- Cơ quan chuyên môn về tài sản kết cấu hạ tầng chợ cấp tỉnh chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan xem xét hồ sơ đề nghị thu hồi tài sản, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định thu hồi.

- UBND tỉnh xem xét, ban hành Quyết định thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng chợ hoặc có văn bản hồi đáp trong trường hợp đề nghị thu hồi tài sản không phù hợp.

7.2. Cách thức thực hiện: Thông qua phần mềm Hệ thống Một cửa điện tử liên thông.

7.3. Thành phần, số lượng hồ sơ

a) Thành phần hồ sơ:

- Tờ trình của Cơ quan chuyên môn về tài sản kết cấu hạ tầng chợ cấp tỉnh: 01 bản sao.

- Danh mục tài sản đề nghị thu hồi: 01 bản chính.

- Biên bản họp liên ngành hoặc ý kiến bằng văn bản của cơ quan, đơn vị có liên quan: 01 bản sao.

- Hồ sơ đề nghị thu hồi tài sản: 01 bản sao.

b) Số bộ hồ sơ: Không quy định.

7.4. Thời hạn giải quyết:

- Thời gian giải quyết của cơ quan chuyên môn về tài sản kết cấu hạ tầng chợ cấp tỉnh: 45 ngày.

- Thời gian giải quyết của UBND tỉnh: 30 ngày.

7.5. Đối tượng thực hiện TTHC: Cơ quan chuyên môn về tài sản kết cấu hạ tầng chợ cấp tỉnh.

7.6. Cơ quan giải quyết TTHC: UBND tỉnh Bắc Giang.

7.7. Kết quả thực hiện TTHC: Quyết định thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng chợ hoặc văn bản hồi đáp trong trường hợp đề nghị thu hồi tài sản không phù hợp.

7.8. Phí, lệ phí: Không quy định.

7.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định.

7.10. Yêu cầu, điều kiện: Tài sản kết cấu hạ tầng chợ bị thu hồi trong các trường hợp sau đây:

- Đất gắn liền với tài sản kết cấu hạ tầng chợ thuộc các trường hợp thu hồi đất theo quy định của pháp luật về đất đai;

- Khi có sự thay đổi về quy hoạch làm thay đổi nhiệm vụ của tài sản;

- Khi có sự thay đổi về phân cấp quản lý;

- Tài sản được giao không đúng đối tượng theo quy định tại Nghị định này;
- Tài sản đã được giao nhưng không còn nhu cầu sử dụng hoặc có sai phạm nghiêm trọng trong quản lý theo quy định của pháp luật;
- Trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

7.11. Căn cứ pháp lý

- Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05/6/2024 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ;
- Văn bản số 5990/VPCP-KSTT ngày 22/8/2024 của Văn phòng Chính phủ về việc công bố, rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ.

8. Quyết định điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng chợ

8.1. Trình tự thực hiện

- Cơ quan chuyên môn về tài sản kết cấu hạ tầng chợ chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan xem xét hồ sơ đề nghị điều chuyển tài sản, báo cáo UBND cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- UBND cấp có thẩm quyền xem xét, ban hành Quyết định điều chuyển tài sản.

8.2. Cách thức thực hiện: Thông qua phần mềm Hệ thống quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp.

8.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Tờ trình của Cơ quan chuyên môn về tài sản kết cấu hạ tầng chợ hoặc của liên ngành về việc điều chuyển tài sản: 01 bản chính.

- Danh mục tài sản đề nghị điều chuyển: 01 bản chính.

- Biên bản họp liên ngành hoặc ý kiến bằng văn bản của cơ quan, đơn vị có liên quan: 01 bản sao.

- Hồ sơ đề nghị điều chuyển tài sản: 01 bản sao.

b) Số bộ hồ sơ: Không quy định.

8.4. Thời hạn giải quyết:

- Thời gian giải quyết của cơ quan chuyên môn về tài sản kết cấu hạ tầng chợ cấp tỉnh: 45 ngày.

- Thời gian giải quyết của UBND tỉnh: 30 ngày.

8.5. Đối tượng thực hiện TTHC: Cơ quan chuyên môn về tài sản kết cấu hạ tầng chợ.

8.6. Cơ quan giải quyết TTHC: UBND tỉnh/UBND cấp huyện theo phân cấp.

8.7. Kết quả thực hiện TTHC: Quyết định điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng chợ hoặc có văn bản hồi đáp trong trường hợp đề nghị điều chuyển tài sản không phù hợp.

8.8. Phí, lệ phí: Không quy định.

8.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định.

8.10. Yêu cầu, điều kiện: Tài sản kết cấu hạ tầng chợ thực hiện điều chuyển trong các trường hợp sau:

- Khi có sự thay đổi về cơ quan quản lý, phân cấp quản lý;

- Tài sản đã được giao nhưng không còn nhu cầu sử dụng hoặc việc khai thác không hiệu quả;

- Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

8.11. Căn cứ pháp lý

- Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05/6/2024 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ;

- Văn bản số 5990/VPCP-KSTT ngày 22/8/2024 của Văn phòng Chính phủ về việc công bố, rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ.

9. Quyết định việc thanh lý đối với tài sản kết cấu hạ tầng chợ do cấp tỉnh quản lý

9.1. Trình tự thực hiện

- Cơ quan chuyên môn về tài sản kết cấu hạ tầng chợ cấp tỉnh chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan xem xét hồ sơ đề nghị thanh lý tài sản, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

- UBND tỉnh xem xét, ban hành Quyết định thanh lý tài sản.

9.2. Cách thức thực hiện: Thông qua phần mềm Hệ thống quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp.

9.3. Thành phần, số lượng hồ sơ

a) Thành phần hồ sơ:

- Tờ trình của Cơ quan chuyên môn về tài sản kết cấu hạ tầng chợ hoặc của liên ngành về việc thanh lý tài sản: 01 bản chính.

- Danh mục tài sản đề nghị thanh lý: 01 bản chính.

- Biên bản họp liên ngành hoặc ý kiến bằng văn bản của cơ quan, đơn vị có liên quan: 01 bản sao.

- Hồ sơ đề nghị thanh lý tài sản: 01 bản sao.

b) Số bộ hồ sơ: Không quy định.

9.4. Thời hạn giải quyết:

- Thời gian giải quyết của cơ quan chuyên môn về tài sản kết cấu hạ tầng chợ cấp tỉnh: 45 ngày.

- Thời gian giải quyết của UBND tỉnh: 30 ngày.

9.5. Đối tượng thực hiện TTHC: Cơ quan chuyên môn về tài sản kết cấu hạ tầng chợ cấp tỉnh.

9.6. Cơ quan giải quyết TTHC: UBND tỉnh.

9.7. Kết quả thực hiện TTHC: Quyết định thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng chợ hoặc có văn bản hồi đáp trong trường hợp đề nghị thanh lý tài sản không phù hợp.

9.8. Phí, lệ phí: Không quy định.

9.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định.

9.10. Yêu cầu, điều kiện: Tài sản kết cấu hạ tầng chợ được thanh lý trong các trường hợp sau:

- Tài sản bị hư hỏng mà không thể sửa chữa được hoặc việc sửa chữa không có hiệu quả (không thể phục hồi theo công năng của tài sản);

- Phá dỡ tài sản cũ để đầu tư xây dựng tài sản mới theo dự án được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt;

- Cơ quan nhà nước có thẩm quyền điều chỉnh quy hoạch làm cho một phần hoặc toàn bộ tài sản không sử dụng được theo công năng của tài sản. Trừ trường hợp thu hồi theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 28 Nghị định 60/2024/NĐ-CP thì không áp dụng hình thức thanh lý theo thủ tục này;

- Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

9.11. Căn cứ pháp lý

- Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05/6/2024 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ;

- Văn bản số 5990/VPCP-KSTT ngày 22/8/2024 của Văn phòng Chính phủ về việc công bố, rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ.

10. Quyết định xử lý đối với tài sản kết cấu hạ tầng chợ do cấp tỉnh quản lý

10.1. Trình tự thực hiện

- Cơ quan chuyên môn về tài sản kết cấu hạ tầng chợ cấp tỉnh chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan xem xét hồ sơ đề nghị xử lý tài sản, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

- UBND tỉnh xem xét, ban hành Quyết định xử lý tài sản.

10.2. Cách thức thực hiện: Thông qua phần mềm Hệ thống quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp.

10.3. Thành phần, số lượng hồ sơ

a) Thành phần hồ sơ:

- Tờ trình của Cơ quan chuyên môn về tài sản kết cấu hạ tầng chợ hoặc của liên ngành về việc xử lý tài sản: 01 bản chính.

- Danh mục tài sản đề nghị xử lý: 01 bản chính.

- Biên bản họp liên ngành hoặc ý kiến bằng văn bản của cơ quan, đơn vị có liên quan: 01 bản sao.

- Hồ sơ đề nghị xử lý tài sản: 01 bản sao.

b) Số bộ hồ sơ: Không quy định.

10.4. Thời hạn giải quyết:

- Thời gian giải quyết của cơ quan chuyên môn về tài sản kết cấu hạ tầng chợ cấp tỉnh: 45 ngày.

- Thời gian giải quyết của UBND tỉnh: 30 ngày.

10.5. Đối tượng thực hiện TTHC: Cơ quan chuyên môn về tài sản kết cấu hạ tầng chợ cấp tỉnh.

10.6. Cơ quan giải quyết TTHC: UBND tỉnh.

10.7. Kết quả thực hiện TTHC: Quyết định xử lý tài sản hoặc có văn bản hồi đáp trong trường hợp đề nghị xử lý tài sản không phù hợp.

10.8. Phí, lệ phí: Không quy định.

10.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định.

10.10. Yêu cầu, điều kiện: Tài sản kết cấu hạ tầng chợ được xử lý trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại do thiên tai, hỏa hoạn hoặc các nguyên nhân khác mà công trình đó không còn hoặc bị hư hỏng mà không có khả năng phục hồi theo công năng sử dụng của tài sản.

10.11. Căn cứ pháp lý

- Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05/6/2024 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ;

- Văn bản số 5990/VPCP-KSTT ngày 22/8/2024 của Văn phòng Chính phủ về việc công bố, rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ.